



Hà Nội, ngày 05/04/2011

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN FPT NĂM 2011

V/v: Sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ Phần FPT

Trân trọng kính trình Đại hội,

- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần FPT ;
- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ vào Nghị quyết HĐQT số 01.04-2011/NQ-FPT-HĐQT, ngày 05/04/2011,

Để phù hợp hơn với quy định của Điều lệ mẫu công ty niêm yết, Hội đồng Quản trị Công ty đề xuất phương án sửa đổi Điều lệ Công ty như sau:

- Sửa đổi các Điều 11, 17, 24, 36 liên quan đến quyền của cổ đông lớn khi đề cử các vị trí HĐQT, Ban Kiểm soát theo quy định Điều lệ mẫu Công ty niêm yết.
- Sửa đổi điều 5: Cổ phần ưu đãi được phép niêm yết theo quy định luật hiện hành.

Chi tiết các nội dung sửa đổi theo bản Tóm tắt các điểm sửa đổi và Dự thảo Điều lệ đi kèm

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt,

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(đã ký)

TRƯƠNG GIA BÌNH



BÁO CÁO SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN FPT NĂM 2011-04-05

Dự thảo Điều lệ Công ty Cổ phần FPT phiên bản năm 2011 được xây dựng dựa trên Điều lệ Công ty Cổ phần FPT ngày 23/07/2009. Thứ tự các điều khoản trong Dự thảo Điều lệ Công ty Cổ phần FPT phiên bản năm 2011 không thay đổi. Việc sửa đổi các nội dung của một số điều khoản như dưới đây nhằm phù hợp với quy định của Điều lệ mẫu công ty niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, ban hành kèm theo Quyết định số 15/2007/QĐ-BTC ngày 19/03/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (“Điều lệ mẫu”)

STT	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi
1	Điều 5: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập 1. Cổ phần ưu đãi nhân viên Công ty chỉ phát hành cổ phần ưu đãi nhân viên cho người lao động của Công ty. Cổ phần ưu đãi nhân viên được chia làm 3 loại sau: - Loại 1: Cổ phần ưu đãi nhân viên và cổ phần phát sinh từ cổ phần ưu đãi nhân viên loại này do tăng vốn được chuyển thành cổ phần phổ thông và được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán sau 1 năm kể từ ngày phát hành đầu tiên. - Loại 2: Cổ phần ưu đãi nhân viên và cổ phần phát sinh từ cổ phần ưu đãi nhân viên	Điều 5: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập 1. Cổ phần ưu đãi nhân viên Công ty chỉ phát hành cổ phần ưu đãi nhân viên cho người lao động của Công ty. Cổ phần ưu đãi nhân viên được chia làm 3 loại sau: - Loại 1: Cổ phần ưu đãi nhân viên và cổ phần phát sinh từ cổ phần ưu đãi nhân viên loại này do tăng vốn được chuyển thành cổ phần phổ thông sau 1 năm kể từ ngày phát hành đầu tiên. - Loại 2: Cổ phần ưu đãi nhân viên và cổ phần phát sinh từ cổ phần ưu đãi nhân viên loại này do tăng vốn được chuyển thành cổ	Quy định pháp luật hiện tại là phải niêm yết cả cổ phiếu ưu đãi nên cần sửa cho phù hợp

	loại này do tăng vốn được chuyển thành cổ phần phổ thông và được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán sau 2 năm kể từ ngày phát hành đầu tiên. - Loại 3: Cổ phần ưu đãi nhân viên và cổ phần phát sinh từ cổ phần ưu đãi nhân viên loại này do tăng vốn được chuyển thành cổ phần phổ thông và được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán sau 3 năm kể từ ngày phát hành đầu tiên.	phần phổ thông sau 2 năm kể từ ngày phát hành đầu tiên. - Loại 3: Cổ phần ưu đãi nhân viên và cổ phần phát sinh từ cổ phần ưu đãi nhân viên loại này do tăng vốn được chuyển thành cổ phần phổ thông sau 3 năm kể từ ngày phát hành đầu tiên. Các loại cổ phần ưu đãi nhân viên kể trên được niêm yết ngay khi quy định của Pháp luật cho phép và được Hội đồng Quản trị công ty phê duyệt.	
2	Điều 11. Quyền của cổ đông 4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ <u>trên 10%</u> tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau: a. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 24.2 và 36.2; b. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông; c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông; d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng	Điều 11. Quyền của cổ đông 4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ <u>trên 5%</u> tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau: a. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 24.2 và 36.2; b. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông; c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông; d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng	Phù hợp với quy định của Điều lệ mẫu công ty niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, ban hành kèm theo Quyết định số 15/2007/QĐ-BTC ngày 19/03/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (“Điều lệ mẫu”), Điều 11.3, nhằm tăng cường bảo vệ cổ đông nhỏ trong Công ty.

	vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra; e. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.	vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra; e. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này.	
3	Điều 17: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông 5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 4 của Điều 17 trong các trường hợp sau: a. Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung; b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 10%	Điều 17: Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông 5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 4 của Điều 17 trong các trường hợp sau: a. Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung; b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 5%	Sửa đổi phù hợp với Điều lệ mẫu (Điều 17.5.b).

	<u>cổ phần phổ thông</u> trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng; c. Vấn đề đề xuất không thuộc phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bàn bạc và thông qua. d. Đề xuất không chứa đựng những thông tin cần thiết.	<u>cổ phần phổ thông</u> trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng; c. Vấn đề đề xuất không thuộc phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bàn bạc và thông qua. d. Đề xuất không chứa đựng những thông tin cần thiết.	
4	Điều 24: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 2. Các cổ đông nắm giữ <u>tối thiểu 10%</u> số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.	Điều 24: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 2. Các cổ đông nắm giữ <u>tối thiểu 5%</u> số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ <u>từ 5% đến dưới 10%</u> số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.	Sửa đổi phù hợp với Điều lệ mẫu (Điều 24.3).
5	Điều 36: Thành viên Ban kiểm soát 2 Cổ đông nắm giữ ít hơn 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ	Điều 36: Thành viên Ban kiểm soát 2 Cổ đông nắm giữ <u>tối thiểu 5%</u> cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ	Sửa đổi phù hợp với Điều lệ mẫu (Điều 26.2).



	đến 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.	<u>5% đến dưới 10%</u> số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.	
--	---	---	--